

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25-3-2022
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Thẩm Văn Minh

- Bà Nguyễn Phương Thảo

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 185/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Khu H xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 2000. Vắng mặt (Đã được triệu tập hợp lệ lần hai).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu H xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Khu M thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2021, các lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Văn T trình bày: Anh và chị L được tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ năm 2019; Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không tôn trọng yêu thương nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm sống và không thống nhất với nhau trong cách xây dựng phát triển kinh tế gia đình, dẫn đến thường xuyên cãi vã và mâu thuẫn, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án cho anh được ly hôn chị L để ổn định cuộc sống.

Do chị L không đến Tòa án, khi Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương và gia đình để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật và yêu cầu chị L làm bản tự khai, tham gia phiên họp, phiên hòa giải để trình bày quan điểm về việc anh T xin ly hôn nhưng chị L không hợp tác.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi chị Lan đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở, xác định được chị L đã biết việc anh T đang đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng không đến Tòa án làm việc, các giấy tờ của Tòa án liên quan đến việc Tòa án giải quyết việc anh T xin ly hôn chị L đều được tổng đạt hợp lệ cho chị L nhưng chị L không hợp tác.

Về con chung: Anh Hoàng Văn T xác định vợ chồng chưa có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên tòa chị L cố tình vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị L không chấp hành nên trong quá trình giải quyết Tòa án không tiến hành mở phiên họp, phiên hòa giải được theo quy định của pháp luật đối với các đương sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không đến Tòa án và không hợp tác để Tòa án giải quyết vụ án cũng như không có mặt tại phiên tòa hôm nay là do bị đơn tự khước từ quyền lợi và đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho anh Hoàng Văn T được ly hôn chị Hoàng Thị L; Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét vì anh T không yêu cầu. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho anh Hoàng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Anh Hoàng Văn T có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị được ly hôn với chị Hoàng Thị L có nơi cư trú tại huyện Yên Lập. Căn cứ khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Chị L không hợp tác làm việc cố tình lẩn tránh, Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo đầy đủ các văn bản tố tụng đối với chị L, chị L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 25/02/2022 Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 25/3/2022, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị L vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L được tự nguyện kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Như vậy anh T và chị L kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Anh T và chị L chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không thống nhất trong phát triển kinh tế gia

đình, thường hay cãi nhau, không còn tôn trọng thương yêu nhau và không quan tâm đến nhau nữa; Nay anh T xin ly hôn, chị L không hợp tác để làm việc; Qua xác minh tại địa phương thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh T và chị L như anh T trình bày là đúng, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài; Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho anh chị được ly hôn, nên cần xử cho anh T được ly hôn chị L là phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị L biết việc anh T khởi kiện đến Tòa án đề nghị giải quyết về việc ly hôn nhưng cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết, mặc dù Tòa án đã báo cho chị L; Như vậy chị L đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được giải quyết vắng mặt chị L theo quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Anh T xác định vợ chồng chưa có con chung và không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.; Chị L vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, công nợ và công sức: Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét; Chị L vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Anh Hoàng Văn T được miễn án phí dân sự sơ thẩm vì anh T là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn T được ly hôn chị Hoàng Thị L.

2. Về án phí; Xử: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho anh Hoàng Văn T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Hoàng Văn T có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, chị Hoàng Thị L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Lương Sơn, H Yên Lập
- Tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Xuân Trường